TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2018/QĐST-DS	*Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP xăng dầu P

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn L – Phó giám đốc Chi nhánh Hà Nội - Ngân hàng TMCP xăng dầu P

Ông Trần Văn L ủy quyền cho ông Mai Tiến D theo Giấy ủy quyền số 146/2018/UQ-GĐ ngày 11/4/2018

Địa chỉ: Tầng x tòa nhà M, T, quận Đ, Hà Nội

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Thế T sinh năm 1971**

Bà Nguyễn Thị N sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Số y, ngách z, ngõ x , đường T, Tổ dân phố P, phường T, quận N, Hà Nội

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Hồng V sinh năm 1996

+ Anh Nguyễn Thế B sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Số y, ngách z, ngõ x , đường T, Tổ dân phố P, phường T, quận

N, Hà Nội

(Bà N, chị V, anh B đều ủy quyền cho ông T)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP xăng dầu P, tổng số tiền cả gốc và lãi chậm trả, lãi quá hạn tính đến ngày 18/6/2018 là: Nợ gốc 966.668.000đ, Nợ lãi trong hạn 152.484.869đ, Nợ lãi quá hạn 45.515.518đ. Tổng cộng là 1.164.668.387 đồng (Một tỷ, một trăm sáu mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn, ba trăm tám mươi bảy đồng) chậm nhất đến ngày 20/8/2018.

- Trường hợp ông T, bà N không trả nợ đầy đủ theo đúng thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP xăng dầu P có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản đảm bảo theo hợp đồng tín dụng số 106.0540/2016/HĐTD-CN/PGBHN ngày 06/5/2016, đối với thửa đất số 248, tờ bản đồ số 44, diện tích 78,8 m^2 tại phường T, quận N, Hà Nội. Đã được UBND quận N cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Số 547/QĐ-UBND, Số vào sổ cấp GCN: CH00012 ngày 19/5/2014, chủ sử dụng đất là ông Nguyễn Thế T.

- Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng tín dụng số 106/0540/HĐTD-CN/PGBNH ngày 06/5/2016 không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì vợ chồng anh Thắng, chị Ngọc phải có trách nhiệm thanh toán nốt số nợ còn lại cho Ngân hàng.

- Về án phí: Ông T, bà N phải chịu 23.470.025đ (Hai mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn, không trăm hai mươi năm đồng) tiền án phí dân sự.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP xăng dầu P số tiền 22.876.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0007820 ngày 23/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Chi cục THA quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh